

Phụ lục 1

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THÔNG TIN DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC ĐƯỢC PHÉP KÉO DÀI SANG NĂM 2025) THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 09/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Dự án/Tiểu dự án/nội dung thành phần	Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) được cấp thẩm quyền giao									Nội dung điều chỉnh			Ghi chú
			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)						Tên dự án	Chủ đầu tư/dầu mối giao kế hoạch	Địa bàn	
			Tổng vốn	Trong đó:		Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025						
				NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)	Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:					
							NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)		NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)				
	TỔNG CỘNG		59.509	52.908	6.601	34.125	31.170	2.955	1.344	1.082	262				
I	Dự án 1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		834	757	77	-	-	-							
1	Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung thôn Kon Gur, xã Đắk Blà	UBND xã Ngọc Bay	834	757	77	-		-					UBND xã Đắk Rơ Wa	Xã Đắk Rơ Wa	
II	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị		38.929	34.339	4.590	28.799	26.350	2.449	990	900	90				
*	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		38.929	34.339	4.590	28.799	26.350	2.449	990	900	90				

TT	Dự án/Tiểu dự án/nội dung thành phần	Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) được cấp thẩm quyền giao									Nội dung điều chỉnh			Ghi chú
			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)						Tên dự án	Chủ đầu tư/dầu mối giao kế hoạch	Địa bàn	
			Tổng vốn	Trong đó:		Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025						
				NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)	Tổng vốn	NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)	Tổng vốn	NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)				
	Huyện Trà Bồng	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi	38.929	34.339	4.590	28.799	26.350	2.449	990	900	90	Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng được liệu quý tại các xã: Tây Trà, Thanh Bồng và xã Tây Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025		Các xã: Tây Trà, Thanh Bồng và xã Tây Trà Bồng	
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc		13.957	12.223	1.734	5.326	4.820	506	206	182	24				
*	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		13.957	12.223	1.734	5.326	4.820	506	206	182	24				
1	Đường đi KSX từ cầu treo Đăk Non đến rẫy A Thái	UBND xã Đăk Pék	2.000	2.000	-	2.000	2.000	-	-			Đường đi KSX từ ngã ba rẫy nhà bà Y Bắc đến rẫy ông A Den thôn Đăk Ra			
2	Nâng cấp kênh mương đồng un xã này		575	500	75	575	500	75				Nối tiếp kênh mương Đồng Un, thôn Xà Riêng			
3	Hệ thống điện 3 pha phục vụ sản xuất từ thôn 2 xã Đăk La đến thôn 5, xã Ngọc Wang	UBND xã Ngọc Réo	1.026	750	276	1.026	750	276	-				UBND xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	Lồng ghép với nguồn vốn của CT NTM

TT	Dự án/Tiểu dự án/nội dung thành phần	Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) được cấp thẩm quyền giao									Nội dung điều chỉnh			Ghi chú
			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)						Tên dự án	Chủ đầu tư/dầu mối giao kế hoạch	Địa bàn	
			Tổng vốn	Trong đó:		Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025						
				NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)	Tổng vốn	NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)	Tổng vốn	NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)				
4	Đường vào xóm Ông Du thôn Đắc Doa	UBND xã Sơn Tây Thượng	1.617	1.374	243	-	-	-	-				Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh	Xã Sơn Tây Thượng	
5	Đường BTXM Cà Rá - KDC Ka Xim (Giai đoạn 2)	Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh	2.001	1.740	261	-		-	-				UBND xã Sơn Tây	Xã Sơn Tây	
6	Đường BTXM Nhà văn hóa Ka Xim - Gò Lã (giai đoạn 2)	UBND xã Sơn Tây Thượng	1.501	1.305	196	-		-	7,989		7,989				
7	Nâng cấp Chợ huyện Sơn Tây		1.001	870	131	-		-	-						
8	Nâng cấp nhà văn hóa thôn Đắc Trên		690	600	90	-		-	195,098	182	13,090				
9	Nâng cấp sửa chữa nhà văn hóa thôn Đắc Lang		702	610	92	-		-	-				UBND xã Sơn Tây	Xã Sơn Tây	
10	Đường BTXM KDC Tu Broai	1.051	913	138	900	820	80	-							
11	Đường BTXM vào xóm ông Nhú	950	827	123	825	750	75	-							
12	Nghĩa trang nhân dân thôn Long Thượng	Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh	845	734	111	-		-	2,845		2,845		UBND xã Sơn Mai	Xã Sơn Mai	
	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		5.788	5.588	200	-	-	-	148	-	148	-			

[illegible]

Phụ lục 2

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THÔNG TIN DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC ĐƯỢC PHÉP Kéo DÀI SANG NĂM 2025)
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG ĐỒNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương

(Kèm theo Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 09/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Dự án/Tiểu dự án/nội dung thành phần	Chú đầu tư/dân chủ đầu tư/kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) được cấp thẩm quyền giao																Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) sau điều chỉnh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025								Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)								Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025								Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025								Kế hoạch vốn năm 2025								Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025								Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025								Kế hoạch vốn năm 2025								Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
			Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
				NSTW	NST	Tổng số	NSDP bao gồm:			Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm...)		NSTW	NST	Tổng số	NSDP bao gồm:			Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm...)		NSTW	NST	Tổng số	NSDP bao gồm:			Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm...)		NSTW	NST	Tổng số	NSDP bao gồm:			Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm...)		NSTW	NST	Tổng số	NSDP bao gồm:			Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm...)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
							Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Thu khác						Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Thu khác						Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Thu khác						Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Thu khác																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										

		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025										Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)										Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025										Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)									
		Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:														
		NSDP bao gồm:					NSDP bao gồm:					NSDP bao gồm:					NSDP bao gồm:					NSDP bao gồm:					NSDP bao gồm:														
		NST					NST					NST					NST					NST					NST														
		Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tổng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tổng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tổng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tổng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tổng thu, tiết kiệm chi...)					
125	Nâng cấp tuyến đường Mang Krá - Cầu Rê	5.475	4.761	476	238	238	-	2.141	1.771	139	231	231	-	-	595,16	366,13	229,03	-	-	-	-	5.475	4.761	714	714	-	-	2.141	1.771	370	370	-	-	595,16	366,13	229,03	229,03	-	-		
126	Đường QL 24 đi Gò Ps Nư	11.032	9.605	960	467	467	-	515	45	3	467	467	-	-	-	-	-	-	-	-	-	11.032	9.605	1.427	1.427	-	-	515	45	470	470	-	-	0,00	0,00	0,00	-	-			
127	Trường THPTCS Ba Diên, hạng mục: 01 phòng hỗ trợ học tập, nhà bảo vệ, hạng mục khác	3.196	2.783	279	134	134	-	134	-	-	134	134	-	-	79,93	31,34	48,60	-	-	-	-	3.196	2.783	413	413	-	-	134	134	134	-	-	79,93	31,34	48,60	48,60	-	-			
128	Kinh mương Đồng nước co từ ruộng ông Diêu - ruộng ông Y	528	460	46	22	22	-	3.346	-	-	3.346	3.346	-	-	-	-	-	-	-	-	-	528	460	68	68	-	-	3	-	3	3	-	-	-	-	-	-	-			
129	Nhà văn hóa, Sân thể thao thôn Dư Hưu	1.178	1.025	102	51	51	-	11	-	-	11	11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.178	1.025	153	153	-	-	11	-	11	11	-	-	-	-	-	-	-			
130	Điện thấp sáng nông thôn	264	230	23	11	11	-	264	230	23	11	11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	264	230	34	34	-	-	264	230	34	34	-	-	-	-	-	-	-			
131	Hệ thống nước sinh hoạt Kỳ Hát	287	250	25	12	12	-	287	250	25	12	12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	287	250	37	37	-	-	287	250	37	37	-	-	-	-	-	-	-			
132	Bé tổng xi măng đường Làng Vạng - Ru Trác 9	1.177	1.036	91	50	50	-	33	-	-	25	8	8	-	-	-	-	-	-	-	-	1.177	1.036	141	141	-	-	33,085	-	33,085	33,085	-	-	-	-	-	-	-			
133	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Làng Giũa	1.150	1.000	100	50	50	-	5.650	-	-	5.650	5.650	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	5.650	-	5.650	5.650	-	-	-	-	-	-	-			
134	Đường nối bộ khu Dinh canh đình cư thôn Làng Tré	900	783	78	39	39	-	900	783	78	39	39	-	-	-	-	-	-	-	-	-	900	783	117	117	-	-	900	783	117	117	-	-	-	-	-	-	-			
135	Hệ thống thoát nước khu dân cư tập đoàn 11 xóm Huy Rơo Hà Bô	862	750	75	37	37	-	862	750	75	37	37	-	-	-	-	-	-	-	-	-	862	750	112	112	-	-	862	750	112	112	-	-	-	-	-	-	-			
136	Trường Mầm non Ba Diên, hạng mục: 01 phòng học, tường rào, cổng ngõ, sân vườn, nhà vệ sinh	2.348	2.042	204	102	102	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2.348	2.042	306	306	-	-	-	-	-	-	-	7,725	7,357	0,368	0,368	-	-			
137	Đường từ nước Rưm đi Gò Cang	1.035	900	90	45	45	-	1.035	900	90	45	45	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.035	900	135	135	-	-	1.035	900	135	135	-	-	-	-	-	-	-			
138	Xây mới điểm trường Mầm non thôn Chăm Rao	920	800	80	40	40	-	40	-	-	40	40	-	-	0,21	0,21	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	40	-	40	40	-	-	0,21	0,21	-	-	-			
139	Xây mới điểm trường Mầm non thôn Xá Nuy	920	800	80	40	40	-	40	-	-	40	40	-	-	0,05	0,05	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	40	-	40	40	-	-	0,05	0,05	-	-	-			
140	Xây mới 02 phòng học Trường TH & THCS Sơn Nhâm	1.265	1.100	110	55	55	-	1.265	1.100	110	55	55	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.265	1.100	165	165	-	-	1.265	1.100	165	165	-	-	-	-	-	-	-			
141	Nâng cấp kênh mương Đồng Ün, thôn Xá Riêng	575	500	50	25	25	-	575	500	50	25	25	-	-	-	-	-	-	-	-	-	575	500	75	75	-	-	575	500	75	75	-	-	-	-	-	-	-			
142	Đường BTXM DH 72 - nhà ông Đình Văn Hìn thôn xóm Bàu Mì thôn Cấn Sơn	345	300	30	15	15	-	345	300	30	15	15	-	-	-	-	-	-	-	-	-	345	300	45	45	-	-	345	300	45	45	-	-	-	-	-	-	-			
143	Đập + Kênh cổ kênh mương ruộng Hìn thôn Bàu Sơn	920	800	80	40	40	-	920	800	80	40	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	920	800	120	120	-	-	-	-	-	-	-			
144	Xây mới đập và kênh mương Hóc số thôn Cấn Sơn	920	800	80	40	40	-	920	800	80	40	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	920	800	120	120	-	-	-	-	-	-	-			
145	Nâng cấp, sửa chữa Chợ Sơn Giang	920	800	80	40	40	-	-	-	-	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	23	-	23	23	-	-	-	-	-	-	-			
146	Nâng cấp, sửa chữa điểm trường Mầm non Đèo Bùa, thôn Làng Rê	575	500	50	25	25	-	25	-	-	25	25	-	-	-	-	-	-	-	-	-	575	500	75	75	-	-	25	-	25	25	-	-	-	-	-	-	-			
147	Xây dựng tường rào, sân nền, công trình vệ sinh điểm trường Mầm non Làng Lăng	575	500	50	25	25	-	25	-	-	25	25	-	-	-	-	-	-	-	-	-	575	500	75	75	-	-	25	-	25	25	-	-	-	-	-	-	-			
148	BTXM nối tiếp đường Gò Xếp, thôn Làng Rê	920	800	80	40	40	-	920	800	80	40	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	920	800	120	120	-	-	-	-	-	-	-			
149	BTXM nối tiếp đoạn đường từ nhà ông Lã - Nhà ông Đại, thôn Tả Đình	345	300	30	15	15	-	342	300	30	12	12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	345	300	45	45	-	-	342	300	42	42	-	-	-	-	-	-	-			
150	Mô rừng, BTXM đường dẫn bóng Gò Đồn - cây săng Thanh Tuấn	1.035	900	90	45	45	-	1.035	900	90	45	45	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.035	900	135	135	-	-	1.035	900	135	135	-	-	-	-	-	-	-			
151	Xây dựng mới điểm trường Tiểu học thôn Xá Ấy	1.150	1.000	100	50	50	-	600	500	50	50	50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	600	500	100	100	-	-	-	-	-	-	-			
152	Nối tiếp đường BTXM từ nhà chị Su đến nhà bà Rau, Xá Ấy	1.150	1.000	100	50	50	-	1.150	1.000	100	50	50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	-	-	-	-	-			
153	Nối tiếp Đường BTXM từ nhà ông Lã - Sân bóng cổ tại thôn Làng Trá	1.150	1.000	100	50	50	-	1.150	1.000	100	50	50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	-	-	-	-	-			
154	Nối tiếp Đường BTXM đoạn từ Sân Bóng cổ đến xóm Bò Lọc, thôn Làng Trá, xã Sơn Cáo	1.345	1.168	117	60	60	-	1.345	1.168	117	60	60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.345	1.168	177	177	-	-	1.345	1.168	177	177	-	-	-	-	-	-	-			
155	Xây mới 01 phòng học điểm trường THPTCS Pa Rang	552	480	48	24	24	-	24	-	-	24	24	-	-	-	-	-	-	-	-	-	552	480	72	72	-	-	24	-	24	24	-	-	-	-	-	-	-			
156	Sân chứa nâng cấp tuyến đường DH17 đi Làng Màng (nối tiếp)	1.150	1.000	100	50	50	-	1.150	1.000	100	50	50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.120	1.000	120	120	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	-	-	-	-	-			
157	Nâng cấp, sửa chữa trường Mầm non Hướng Dương	920	800	80	40	40	-	920	800	80	40	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	920	800	120	120	-	-	920	800	120	120	-	-	-	-	-	-	-			
158	Đường giao thông xóm Mang Đép thôn Nước Bạo	686	413,077	111,582	161,814	161,814	-	686,473	413,077	111,582	161,814	161,814	-	-	-	-	-	-	-	-	-	686	413,0770	273,396	273,396	-	-	686,473	413,0770	273,3960	273,396	-	-	-	-	-	-	-			
159	Nâng cấp đường giao thông thôn Mang Nà (nối tiếp)	1.150	1.000	100	50	50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
160	Đường giao thông nông thôn Mang Nà - Nước Bạo (nối tiếp)	1.150	1.000	100	50	50	-	660	600	60	0	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.150	1.000	150	150	-	-	720	600	60	60	-	-	2,899	2,899	-	-	-			
161	Trường MN Sơn Thương, Hạng mục: Xây dựng mới 01 phòng học tại điểm trường Bờ Rao	1.035	900	90	45	45	-	155	100	10	45	45	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.035	900	135	135	-	-	155	100	55	55	-	-	-	-	-	-	-			
162	Trường TH Sơn Thương, Hạng mục: Xây dựng mới 01 phòng học tại điểm trường Làng Vồ	575	500	50	25	25	-	25	-	-	25	25	-	-	-	-	-	-	-	-	-	575	500	75	75	-	-	25	-	25	25	-	-	-	-	-	-	-			

			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025														Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)												Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025														Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)																									
																	Kế hoạch vốn năm 2025																										Kế hoạch vốn năm 2025																									
																	Kế hoạch vốn năm 2025																										Kế hoạch vốn năm 2025																									
																	Kế hoạch vốn năm 2025																										Kế hoạch vốn năm 2025																									
																	Kế hoạch vốn năm 2025																										Kế hoạch vốn năm 2025																									
																	Kế hoạch vốn năm 2025																										Kế hoạch vốn năm 2025																									
						Trong đó:						NSDP bao gồm:						NSH						Trong đó:						NSDP bao gồm:						NSH						Trong đó:						NSDP bao gồm:						NSH														

[illegible]

			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025												Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 và trước kéo dài sang năm 2025)												Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025												Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 và trước kéo dài sang năm 2025)												
			Kế hoạch vốn năm 2025												Kế hoạch vốn năm 2024 và trước được phép kéo dài sang năm 2025												Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025												Kế hoạch vốn năm 2025					Kế hoạch vốn năm 2024 và trước được phép kéo dài sang năm 2025							
			Trong đó:						Trong đó:						Trong đó:						Trong đó:						Trong đó:						Trong đó:					Trong đó:													
			NSDP bao gồm:						NSDP bao gồm:						NSDP bao gồm:						NSDP bao gồm:						NSDP bao gồm:						NSDP bao gồm:					NSDP bao gồm:													
			NSH						NSH						NSH						NSH						NSH						NSH					NSH													
			Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...)	Tổng vốn	NSTW	NST	Tổng số	Vốn phân cấp	Thu tiền SDD	Vốn khác (tăng thu, tiết kiệm chi...)							
277	Đường bê tông xi măng Lăng Tré đi suối tâm Linh	UBND xã Minh Long	800	696	69	35	35	-	-	800	696	69	35	35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	800	696	104	104	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-						
278	Đường bê tông xi măng Đốc Ba cây Cù		700	609	61	30	30	-	-	700	609	61	30	30	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	700	609	91	91	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-						
279	Bê tông đường từ nhà ông Trọng đến nhà ông Chíp		403	350	35	18	18	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	403	350	53	53	-	-	58	50	7.877	7.877	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
280	Đường vào khu sản xuất Gò Rắn		805	700	70	35	35	-	-	805	700	70	35	35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	805	700	105	105	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-					
281	Đường từ Hồ nước La lên Hồ Ba Rình		667	580	58	29	29	-	-	667	580	58	29	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	667	580	87	87	-	-	667	580	87	87	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
282	Bê tông xi măng đường Suối Cà Eo đến tập đoàn 13 (Giai đoạn 2)		1.185	1.020	115	50	50	-	-	0,675			0,675	0,675															1.185	1.020	165	165	-	-	0,675		0,675														
283	Vốn không có nhu cầu sử dụng	UBND xã Thuận Tín	259	236	23	-	-	-	-	493	472	21	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	259	236	23	23	-	-	438	422	16	16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
284	Nâng cấp đường ngli ba nhà Ông Trương - nhà Phạm Bè		575	500	50	25	25	-	-	233	204	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	575	500	75	75	-	-	233	204	29	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
285	Nâng cấp tuyến đường Học Mậu		281	245	24	12	12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	281	245	36	36	-	-	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
286	Xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao thôn Trùng ké I		680	590	60	30	30	-	-	281	245	36	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	680	590	90	90	-	-	281	245	36	36	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
287	Bê tông tuyến đường từ nhà ông Phạm Bè - Phạm Trương (nối tiếp)		556	484	48	24	24	-	-	273	236	37	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	556	484	72	72	-	-	273	236	37	37	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
288	Nâng cấp bê tông nhà ông Phạm Hiến- Xã Len Trùng ké 2		680	590	60	30	30	-	-	0	0	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	680	590	90	90	-	-	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
289	Xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao Gò thồng Trùng ké II	UBND xã Mãng Đen	321	280	27	14	14	-	-	281	245	36	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	321	280	41	41	-	-	281	245	36	36	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
290	Bê tông đường từ nhà ông Phạm Văn Nhân- ruộng suối		273	236	25	12	12	-	-	0	0	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	273	236	37	37	-	-	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
291	Mở rộng công khu đường từ thôn Vi Rơ Nghêu đi trung tâm xã Đăk Tring		17.187	16.857	-	330	-	330	-	8.274	7.944	-	330,0	-	330,0	-	5.749,4	5.749,4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	17.187	16.857	330	-	330	-	8.274	7.944	330	-	330,0	-	5.749,4	5.749,4	-	-	-	-	-	-	-		
	Đường nối thôn Đăk Láp		1.500	1.350		150	150							64,0				64	64										1.350	1.350		150																			
292	Nâng cấp tuyến đường liên xã Ia Dal đi xã Ia Dom (Đoạn 1: Từ thôn 3 đi thôn Ia Mương, qua xã Ia Dom, dài khoảng 07 Km và Đoạn 2: Từ thôn Chư Hém đi thôn 6 qua xã Ia Dal, dài khoảng 06 Km)		27.594	20.600	-	6.994	-	-	6.994	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	27.920	20.600	7.320		2.269,60	5.050,7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
293	Nâng cấp mở rộng đường số 02 (đoạn từ ĐDT03 đến Đường giao thông nông thôn số 4, thôn 1 xã Ia Tor (Giai đoạn 2))	UBND xã Ia Tor	10.000	9.100	-	900	-	-	900	10.000	9.100		900,0		900,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	10.000	9.100	900		900	10.000	9.100	900		-	900	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
294	Nâng cấp của tạo Đường giao thông trước chợ Trung tâm huyện (đoạn từ đường ĐDT25 đến đường ĐDT30)		3.630	3.300	-	330	-	-	330	3.630	3.300	-	330,0	-	330,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3.630	3.300	330		330	3.630	3.300	330		-	330	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
295	Các dự án thu phần vốn NSTW của các dự án đã quyết toán, chờ nộp trả NSNN (Tập trung tại ngân sách huyện) của xã Ia Tor		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
296	Nâng cấp Đường liên xã ĐH10IA (đoạn từ thôn 3 xã Ia Dal đi thôn 3 xã Ia Dom)		6.119	5.563	-	556	-	-	556	6.119	5.563		556,0		556,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6.119	5.563	556		556	6.119	5.563	556		-	556	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
297	Hệ thống mương thoát nước phía tây đường trục thôn (Đoạn tiếp theo)		291	258	-	33	33	-	-	291	258		33,0	33	-	-	32,0	32,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	291	258	33	33			291	258	33	33	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	Hệ thống mương thoát nước phía tây đường trục thôn		348	316		32	32						32,0	32,0		348	316	32	32											348	316	32	32																		
298	Cải tạo và nâng cấp nhà rồng văn hóa thôn Konkrakotu, xã ChưTrưng	UBND xã Đăk Rơ Wa	582	553	-	29	29	-	-	258	229		29,0	29	-	-	582	553	29	29	-	-	-	-	-	-	-	-	582	553	29	29			258	229	29	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
299	Cải tạo và nâng cấp đường bê tông nối thôn Konkrakotu, xã ChưTrưng		47	42	-	5	5	-	-	47	42		5,0	5	-	-	47	42	5	5	-	-	-	-	-	-	-	-	47	42	5	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
300	Trường Mầm Non Nâng Hống xã Đăk Bĩa, thành phố Kon Tum; Hàng mục Diễm trường thôn Kơ Jo Druh Nhà học 01 phòng và các hạng mục phụ trợ		626	564	-	62	62	-	-	626	564	-	62,0	62	-	-	626	564	62	62	-	-	-	-	-	-	-	-	626	564	62	62	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
301	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn xã Đăk Bĩa, TP Kon Tum; Hàng mục: Diễm trường thôn Kơ Gur Nhà học 01 phòng và các hạng mục phụ trợ		513	507	-	6	6	-	-	448	442	-	6,0	6	-	-	513	507	6	6	-	-	448	442	-	6	6	-	-	513	507	6	6	-	-	22.748	22.748	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
302	Đường GTNT thôn Kơ Rơ Lơng xã Đăk Bĩa, TP Kon Tum (Các đoạn Kết nối đoạn 2)		183	157	-	26	26	-	-	183	157	-	26,0	26	-	-	183	157	26	26	-	-	183	157	-	26	26	-	-	183	157	26	26	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
303	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn xã Đăk Bĩa, TP Kon Tum; Hàng mục: Diễm trường thôn Kơ Gur Sân bê tông và các hạng mục phụ trợ	UBND xã Đăk Rơ Wa	187	170	-	17	17	-	-	187	170	-	17,0	17	-	-	187	170	17	17	-	-	187	170	-	17	17	-	-	187	170	17	17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
304	Sửa chữa nhà rồng văn hóa thôn Kon Tum Kơ Pơng		595	544	-	51	51	-	-	595	544	-	51,0	51	-	-	595	544	51	51	-	-	595	544	-	51	51	-	-	595	544	51	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	Sửa chữa đường GTGT số 02 thôn Kon Tum Kơ Năm Hố, xã Đăk Rơ Wa	172	154		18	18							70,7	53		18	18											172	154	18	18																				

[illegible]

Phụ lục 3

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 09/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Dvt: Triệu đồng

TT		Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã được cấp thẩm quyền giao									Điều chỉnh, bổ sung								Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) sau điều chỉnh						Ghi chú
			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025					Kế hoạch vốn năm 2025				NSTW				Ngân sách tỉnh (XDCB TT)				Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025			
			Tổng vốn	Trong đó:				Tổng vốn	Trong đó:			Kế hoạch trung hạn		Kế hoạch vốn năm 2025		Kế hoạch trung hạn		Kế hoạch vốn năm 2025		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		
				NSTW	NST (XDCB tập trung)				NSTW	NST (XDCB tập trung)		Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)		NSTW	NST (Vốn XDCB tập trung)	
Tổng số	Tình giao đầu kỳ	Huyện giao từ nguồn phân cấp	Tổng số		Tình giao đầu kỳ	Tăng	Giảm	Tăng		Giảm	Tăng									Giảm			Tăng			Giảm
	TỔNG CỘNG		28.873	21.543	7.330	4.941	2.389	24.867	22.631	2.236	2.236	870	870	870	1.800	87	7.330	87	2.236	20.375	21.543	87	20.561	21.701	87	
I	Dự án 1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		12.379	10.778	1.601	1.077	524	11.825	10.750	1.075	1.075	-	-	-	-	-	1.601	-	1.075	10.480	10.778	-	10.480	10.750	-	
1	Huyện Trà Bồng (cũ)		12.052	10.480	1.572	1.048	524	11.528	10.480	1.048	1.048						1.572		1.048	10.480	10.480	-	10.480	10.480	-	
2	Huyện Minh Long (cũ)		327	298	29	29		297	270	27	27						29		27		298	-		270	-	
II	Dự án 2. Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết		10.850	9.434	1.416	944	472	10.378	9.434	944	944	-	-	-	-	-	1.416	-	944	9.434	9.434	-	9.434	9.434	-	
1	Huyện Ba Tơ (cũ)		10.850	9.434	1.416	944	472	10.378	9.434	944	944						1.416		944	9.434	9.434	-	9.434	9.434	-	
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc		1.462	1.331	131	131	-	2.664	2.447	217	217	870	870	870	1.800	87	131	87	217	461	1.331	87	647	1.517	87	
	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		1.462	1.331	131	131	-	2.664	2.447	217	217	870	870	870	1.800	87	131	87	217	461	1.331	87	647	1.517	87	
1	Huyện Sơn Tây (cũ)																								-	
	- Số vốn trung hạn còn lại UBND huyện Sơn Tây chưa phân bổ trước khi kết thúc hoạt động		957	870	87	87							870				87				-	-		-	-	
	- Đường KDC Nước Niêm đi Nước Ngải	Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh						1.980	1.800	180	180				1.800		-		180		-	-		-	-	
2	Bổ sung kế hoạch đầu tư công thực hiện các dự án trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng	UBND xã Sơn Tây Thượng										870		870		87		87			870	87		870		87
3	Huyện Ba Tơ (cũ)		246	225	21	21		246	225	21	21						21		21	225	225	-	225	225	-	
4	Huyện Minh Long (cũ)		259	236	23	23		438	422	16	16						23		16	236	236	-	422	422	-	

IV	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình		4.182	-	4.182	2.789	1.393		-	-	-	-	-	-	-	-	4.182	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		4.182		4.182	2.789	1.393			-							4.182				-	-		-		
																									-	

Ghi chú: Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm đợt này nhưng chưa bổ sung cho danh mục dự án khác thuộc chương trình gồm: 930 triệu đồng (KH vốn năm 2025) nguồn NSTW ; (2) 7,243 tỷ đồng (kế hoạch trung hạn) và 2,149 tỷ đồng (KH vốn năm 2025) nguồn ngân sách tỉnh. Theo đó: Đối với kế hoạch vốn nguồn ngân sách tỉnh sẽ thực hiện điều chỉnh, bổ sung cho các dự án đầu tư công khác của tỉnh (trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết riêng); Riêng đối với số kế hoạch vốn năm 2025 nguồn ngân sách trung ương (930 triệu đồng) không thể thực hiện điều chỉnh do không còn hạn mức trong kế hoạch trung hạn của các dự án thuộc Chương trình, nên số vốn này sẽ được thu hồi về ngân sách trung ương khi hết thời hạn thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn theo quy định.